

Số: 113 /2026/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 29 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục được Quốc hội thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3746/TTr-SGDĐT ngày 08 tháng 6 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thực hiện theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5 Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Trình tự thực hiện chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập, người được tuyển dụng nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ trực tiếp cho cơ sở giáo dục nơi công tác.

1. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ gồm:

- Văn bản đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ của cơ sở giáo dục.
- Đơn đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ (theo mẫu đính kèm).
- Bản cam kết (theo mẫu đính kèm).
- Quyết định tuyển dụng vào làm giáo viên (bản sao).

2. Xét duyệt và thẩm định hồ sơ

- Trong vòng 10 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ, Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và lập danh sách người được hưởng chế độ hỗ trợ gửi Phòng Văn hóa – Xã hội thẩm định.

- Trong vòng 10 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ, Hiệu trưởng các trường, Giám đốc trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và lập danh sách người được hưởng chế độ hỗ trợ gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định.

3. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Trong vòng 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này, Phòng Văn hóa – Xã hội thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc.

- Trong vòng 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định và ban hành quyết định thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc.

4. Thời hạn giải quyết

Trong vòng 20 ngày từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đến khi ban hành quyết định thực hiện chế độ hỗ trợ.

5. Chi trả chế độ hỗ trợ

Các đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm chi trả, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên công tác tại đơn vị.

Điều 3. Đền bù chế độ hỗ trợ đối với các trường hợp chuyển có sự chênh lệch về mức hỗ trợ

1. Trường hợp chuyển từ các xã, phường có mức hỗ trợ thấp sang các xã có mức hỗ trợ cao theo nguyện vọng cá nhân; điều động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật

Người được tuyển dụng vào làm giáo viên đã được hưởng chế độ hỗ trợ tại các xã, phường có mức hỗ trợ thấp, sau đó chuyển sang các xã có mức hỗ trợ cao theo nguyện vọng cá nhân; được điều động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật thì không thực hiện việc chi trả phần chênh lệch về mức hỗ trợ theo khoản 2 Điều này.

2. Ngoài các trường hợp nêu tại khoản 1 Điều này thì thực hiện việc chi trả phần chênh lệch về mức hỗ trợ như sau:

Người được tuyển dụng vào làm giáo viên đã được hưởng chế độ hỗ trợ tại các xã có mức hỗ trợ cao, sau đó chuyển sang các xã, phường có mức hỗ trợ thấp khi chưa hoàn thành đủ thời gian cam kết theo quy định tại Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND, thì phải thực hiện hoàn trả phần chênh lệch tiền hỗ trợ tương ứng với thời gian cam kết chưa thực hiện.

Số tiền phải hoàn trả được xác định theo công thức quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND; trong đó số tiền hỗ trợ một lần (F) được xác định là phần chênh lệch giữa mức hỗ trợ tại các xã có mức hỗ trợ cao (F₁) và các xã, phường có mức hỗ trợ thấp (F₂).

Số tiền phải hoàn trả được xác định theo công thức sau:

$$S = \frac{(F_1 - F_2)}{T} \times (T - t)$$

Trong đó:

- S là số tiền phải hoàn trả;
- F₁ là mức hỗ trợ đã được hưởng tại các xã có mức hỗ trợ cao;
- F₂ là mức hỗ trợ tại các xã, phường có mức hỗ trợ thấp sau khi chuyển;
- T là tổng thời gian cam kết theo Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND (72 tháng);
- t là thời gian thực tế đã công tác tại các xã có mức hỗ trợ cao.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 8 năm 2026. Chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục

công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Quyết định này được áp dụng thực hiện kể từ ngày Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 63/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Long An về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An ban hành quy định chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện, theo dõi, báo cáo hàng năm hoặc đột xuất (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) kết quả thực hiện chế độ hỗ trợ cho người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Các trường hợp người được tuyển dụng vào làm giáo viên đã có quyết định tuyển dụng, đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hoặc đã được giải quyết chế độ hỗ trợ trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi tiếp tục thực hiện chi trả, quyết toán chế độ hỗ trợ theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC – VP Chính phủ;
- Cục KTVB&TCTHPL – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: VHXX, TH;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT. (03)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Tấn Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND xã, phường/Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Hiệu trưởng/Giám đốc

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ tạm trú (nếu có):

Đơn vị công tác:

Chức danh:

Được tuyển dụng vào làm giáo viên theo Quyết định số:.....,
ngày..... tháng.....nămcủa.....

Tôi làm đơn này đề nghị được hưởng chế độ hỗ trợ đối với người được tuyển dụng vào làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND ngày .../.../2026 của UBND tỉnh.

Tôi cam đoan thực hiện theo đúng cam kết với Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND xã, phường./.

....., ngày tháng năm 20...

Người làm đơn
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND xã, phường/Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Hiệu trưởng/Giám đốc

- Họ và tên người cam kết:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Địa chỉ thường trú:
- Địa chỉ tạm trú (nếu có):
- Đơn vị công tác:
- Chức danh:

Được tuyển dụng vào làm giáo viên theo Quyết định số:..... ngày..... tháng...nămcủa.....

Tôi xin cam kết trong thời gian 06 năm (72 tháng) kể từ ngày tuyển dụng vào làm giáo viên phải chấp hành phân công, bố trí của cơ quan, đơn vị. Nếu tôi chưa thực hiện đủ thời gian phục vụ theo cam kết, tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa hết thời gian cam kết, trong thời gian làm việc bị xử lý kỷ luật với hình thức buộc thôi việc, không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự, có 02 năm liên tiếp bị xếp loại chất lượng không hoàn thành nhiệm vụ thì phải đền bù chi phí hỗ trợ theo quy định.

Bản cam kết này lập thành 03 (ba) bản: cá nhân giữ 01 bản; cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức giữ 01 bản và cơ quan quản lý đơn vị giữ 01 bản./.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm 20....

Người cam kết
(Ký tên, ghi họ tên)